TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ SÔNG CÔNG** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2022/HS-ST
Ngày 10- 6 -2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÔNG CÔNG, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Lan Anh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Dương Quốc Hưng và ông Dương Đ Rồng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thùy Dung - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công tham gia phiên tòa: Ông Vũ Đại Dương- Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 6 năm 2022 tại Nhà văn hóa tổ dân phố Xộp, phường Lương Sơn, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 37/2022/TLST-HS ngày 20 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2022/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đào Văn N**, Tên gọi khác: Không; sinh ngày 30 tháng 8 năm 1981 tại huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên; Nơi thường trú: xóm Chám, xã Đào Xá, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 04/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Văn Oanh và bà Dương Thị Thủy; Vợ, con: chưa có; Tiền án: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 34/2016/HSST ngày 20/12/2016 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam và bản án hình sự phúc thẩm số 104/2017/HSPT ngày 28/3/2017 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xử phạt 04 năm tù về tội Tàng trữ, lưu hành tiền giả; Tiền sự: Ngày 03/9/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Phú Bình ra quyết định áp dụng biện pháp hành chính là đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 12 tháng. Ngày 14/9/2021 chấp hành xong; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Sông Công từ ngày 11/01/2022 cho đến nay; có mặt.

** Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Nguyễn Thị Dung, Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thái Nguyên; có mặt.

** Người chứng kiến:*

1.Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1961; địa chỉ: Tổ C, phường L, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên; vắng mặt.

2. Ông Nguyễn Văn K, sinh năm 1966; địa chỉ: Tổ dân phố X, phường L, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 08 giờ 25 phút ngày 11/01/2022, tổ công tác Công an phường Lương Sơn, thành phố Sông Công tiến hành tuần tra, kiểm soát đảm bảo an N trật tự tại tại khu vực ngã ba đường dân sinh thuộc tổ dân phố Xộp, phường Lương Sơn, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên phát hiện Đào Văn N có biểu hiện vi phạm pháp luật. Tổ công tác tiến hành kiểm tra, thấy vậy N đã thả từ bàn tay trái 01 gói giấy bạc màu trắng xuống đất, kiểm tra gói giấy bạc màu trắng thấy bên trong có giấy bạc màu vàng, bên trong chứa chất bột màu trắng (N khai nhận là heroine). Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong vật chứng gồm: 01 gói nhỏ giấy bạc màu trắng bên trong có một lớp giấy bạc màu vàng, bên trong chứa chất bột màu trắng. Tổ công tác Công an phường Lương Sơn bàn giao tài liệu, cùng đối tượng Đào Văn N và vật chứng cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Sông Công để giải quyết theo thẩm quyền.

Cơ quan điều tra Công an thành phố Sông Công đã trưng cầu giám định số chất bột màu trắng thu giữ của Đào Văn N. Tại Bản kết luận giám định số 221/KL-KTHS ngày 19/01/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, kết luận: số chất bột màu trắng thu giữ của Đào Văn N là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,200 gam.

Quá trình điều tra làm rõ: Bản thân N là người nghiện ma túy từ năm 2010 cho đến nay, sử dụng bằng hình thức chích vào cơ thể. Khoảng 08 giờ ngày 11/01/2022, Đào Văn N đi bộ từ nhà tại xóm Chám, xã Đào Xá, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên ra đường rồi đi nhờ xe của một người nam giới (không rõ tên tuổi, địa chỉ) đến khu vực bến đò Đông Hồ thuộc xã Đào Xá, huyện Phú Bình, rồi tiếp tục đi đò qua Sông Cầu sang khu vực phường Lương Sơn, thành phố Sông Công với mục đích mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Khi đi bộ đến khu vực thuộc tổ dân phố Xộp, phường Lương Sơn, thành phố Sông Công, N gặp một người nam giới (không rõ tên tuổi, địa chỉ), khoảng ngoài 40 tuổi, dáng người cao gầy, mặc áo khoác màu đen, quần bò màu đen, là người trước đó N đã 02 lần mua ma túy. N hỏi "Anh có chỗ nào lấy hàng không", ý hỏi mua ma túy loại Heroine, người đàn ông trả lời "Mày lấy bao nhiêu", N nói "lấy 150.000đ", người đàn ông nói "đưa tiền đây", N lấy tiền đưa cho người đàn ông này 150.000đ thì người này đưa cho N 01 gói nhỏ bằng giấy bạc màu trắng, N cầm ở bàn tay trái, rồi đi bộ ra đến khu vực ngã ba đường dân sinh thuộc tổ dân phố Xộp, phường Lương Sơn, thành phố Sông Công thì bị tổ công tác Công an phường Lương Sơn phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng như nêu trên.

Quá trình điều tra, bị can Đào Văn N đã khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, lời khai nhận tội của bị can phù hợp với lời khai người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án

Vật chứng của vụ án gồm:

+ 01 bì niêm phong ký hiệu A1 bên trong có 0,190 gam mẫu A1 hoàn trả sau giám định và vỏ bao gói mẫu A1.

+ 01 bì niêm phong ký hiệu A2 bên trong có 01 vỏ bì niêm phong ký hiệu A và 02 mảnh giấy bạc.

Tại bản cáo trạng số 34/ CT-VKS ngày 19/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Đào Văn N về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng truy tố.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo N về tội danh và điều luật áp dụng. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo từ 30 đến 36 tháng tù, miễn hình phạt bổ sung.

Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử: Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong ký hiệu A1 bên trong có 0,190 gam mẫu A1 hoàn trả sau giám định và vỏ bao gói mẫu A1; 01 bì niêm phong ký hiệu A2 bên trong có 01 vỏ bì niêm phong ký hiệu A và 02 mảnh giấy bạc. Về án phí: Bị cáo thuộc diện hộ nghèo, căn cứ Điều 12 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

Bị cáo không tranh luận, thừa nhận việc truy tố và xét xử bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" là không oan, đúng người, đúng tội.

Người bào chữa trình bày bản bào chữa: xác định việc truy tố và xét xử bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" là không oan, đúng người, đúng tội. Tuy nhiên đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng tình tiết tăng nặng là tái phạm theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự và xử phạt bị cáo mức cao nhất là đến 24 tháng tù. Bị cáo thuộc hộ nghèo, đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí, miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát đối đáp, tại bản án hình sự sơ thẩm số 34/2016/HSST ngày 20/12/2016 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam phần trách nhiệm dân sự không bị kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật từ ngày 21/01/2017. Thời hiệu để các bị hại yêu cầu thi hành án là 05 năm. Đến ngày phạm tội là 11/01/2022 xác định bị cáo chưa thi hành xong phần dân sự của bản án nên chưa được xóa án tích. Lần phạm tội này được xác định là tái phạm.

Bị cáo nói lời sau cùng, bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình và vô cùng ăn năn hối cải, xin được giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm được trở về với gia Đ và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Sông Công, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công, Kiểm sát viên, người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, người bào chữa đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại giai đoạn điều tra và phiên tòa, bị cáo N đã khai nhận toàn bộ hành vi, diễn biến nội dung sự việc đúng như nội dung kết luận điều tra và cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác Cơ quan điều tra đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở xác định: Hồi 08 giờ 25 phút ngày 11/01/2022 tại khu vực ngã ba đường dân sinh thuộc tổ dân phố Xộp, phường Lương Sơn, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên, Đào Văn N đang tàng trữ trái phép 0,200 gam ma túy dạng Heroine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân thì bị phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Hành vi nêu trên của bị cáo N đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017). Nội dung điều luật như sau:

"**Điều 249**. **Tội tàng trữ trái phép chất ma túy**

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c)…Heroine, …có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;…"

Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ.

[3] Xét tính chất hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nghiêm trọng, xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền các chất ma túy của Nhà nước, làm mất trật tự trị an tại địa phương, góp phần làm gia tăng các tệ nạn liên quan đến ma túy, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân.

[4] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải; vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Ngoài ra bị cáo có 01 tiền sự bị áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 12 tháng.

[5] Về hình phạt: Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là người trưởng thành, có đầy đủ nhận thức, hiểu rõ về tác hại của ma túy đối với bản thân, gia Đ, xã hội nhưng lối sống buông thả, không chịu tu dưỡng bản thân nên đã vướng vào tệ nạn ma túy. Vì vậy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo nói riêng đồng thời góp phần ngăn ngừa, đấu tranh đối với tội phạm về ma túy nói chung. Mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo tại phiên tòa là phù hợp.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự, bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có tài sản, thu nhập, gia Đ thuộc hộ nghèo. Do đó Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Xét quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ chấp nhận. Không chấp nhận quan điểm của người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng tình tiết tăng nặng là tái phạm theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[7] Về áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cần áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự, Quyết định tạm giam bị cáo 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

[8] Về vật chứng: tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong ký hiệu A1 bên trong có 0,190 gam mẫu A1 hoàn trả sau giám định và vỏ bao gói mẫu A1; 01 bì niêm phong ký hiệu A2 bên trong có 01 vỏ bì niêm phong ký hiệu A và 02 mảnh giấy bạc.

[9] Về án phí, quyền kháng cáo: bị cáo thuộc trường hợp được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định. Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[10] Về nguồn gốc số ma túy N khai mua của người đàn ông không xác định được họ tên tuổi, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, làm rõ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật hình sự; Tuyên bố bị cáo Đào Văn N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

1. Xử phạt: **Đào Văn N 30 (ba mươi) tháng tù.** Thời hạn tù tính từ ngày 11/01/2022.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Áp dụng Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của BLHS; Điều 106 của BLTTHS.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì niêm phong ký hiệu A1 bên trong chứa 0,190 gam mẫu A1 còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu A1; 01 (một) bì niêm phong ký hiệu A2 bên trong chứa 01 vỏ bì niêm phong ký hiệu A và 02 mảnh giấy bạc.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 25/5/2022 giữa Công an thành phố Sông Công và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Sông Công).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/ 2016/ NQ – UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước đối với bị cáo.

Án xét xử sơ thẩm công khai. Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND TP. Sông Công;
- Công an TP. Sông Công;
- Cơ quan THAHS TP Sông Công;
- Chi cục THADS TP Sông Công;
- Trại tạm giam CA tỉnh Thái Nguyên;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo, người TGTT khác;
- Lưu: HS; VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đinh Thị Lan Anh